

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 312/2020/HS-PT

Ngày: 30-11-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Phụng.

*Các Thẩm phán:* 1. Ông Văn Công Dân; 2. Ông Hoàng Kim Khánh.

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Trương Xuân Hải - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Văn Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 329/2020/TLPT-HS ngày 29/10/2020 đối với bị cáo Nguyễn Viết L, về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 285/2020/HS-ST ngày 16/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk.

***Bị cáo có kháng cáo:***

Họ và tên: **Nguyễn Viết L**, sinh năm 1989 tại thành phố H; nơi cư trú: Thôn 14, xã L, huyện S, tỉnh Đắk Lắk; nghề nghiệp: Thợ làm kính; tôn giáo: Không; dân tộc: Kinh; trình độ học vấn: 09/12; con ông Nguyễn Viết Đ (đã chết) và bà Nguyễn Thị T; bị cáo có vợ là Võ Thị N, có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2020 đến ngày 26/6/2020 được hủy bỏ tạm giam áp dụng biện pháp cho bảo lãnh đến nay, hiện tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

*Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Hoàng Thị Vân A nhưng không có kháng cáo, kháng nghị.*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 23/4/2020, Hoàng Thị Vân A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, màu trắng – nâu, biển số 29H1-926.46 chở Nguyễn Viết L đi ăn tối tại quán ốc vỉa hè đường Y, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Tại đây, L rủ A đi mua ma túy, loại Methamphetamine (hay thường gọi là ma túy đá) về sử dụng. L đưa A số tiền 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) để mua ma túy, rồi L đón xe taxi đến thuê phòng số 9 tại nhà nghỉ số 5, địa chỉ 150/1 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk chờ A mua ma túy về để sử dụng. Còn A sử dụng số điện thoại 0345.961.962 gọi điện thoại cho một người phụ nữ tên N (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) tại khu vực giáp ranh giữa huyện A với thành phố B; A nói với N: “Để cho 1.000.000 đồng” tiền mua ma túy đá thì N đồng ý bán và hẹn tới lấy. A điều khiển xe đến tại khu vực nói trên đưa cho N số tiền 1.000.000 đồng, N đưa cho A 01 (một) gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể và 01 (một) cái “tim” (ống dẫn khí đốt để sử dụng ma túy đá). A cất giấu gói ma túy đá vào hộc trước cửa xe, còn 01 (một) “tim” đốt ma túy thì A cất giấu vào túi xách, sau đó điều khiển xe đến nhà nghỉ số 5, địa chỉ số 150/1 đường N, phường T, thành phố B. Trên đường đi A ghé 01 cửa hàng mua đồ ăn và nước uống hết 500.000 đồng. Khoảng 22 giờ cùng ngày, A về đến nhà nghỉ số 5 và lấy gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể tại hộc xe phía trước cất vào túi áo khoác phía trước bên trái rồi được L đón vào phòng số 9 để sử dụng ma túy. Khi A và L vừa vào phòng số 9 thì bị tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm ma túy công an thành phố Buôn Ma Thuột đến kiểm tra. Tại đây, A tự giác giao nộp 01 gói nylon chứa chất rắn dạng tinh thể, 01 “tim”. A và L thừa nhận đây là chất ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy do L đưa tiền cho A đi mua về sử dụng.

Tại bản kết luận giám định số 361/GĐMT-PC09 ngày 29/4/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: “Chất rắn dạng tinh thể đựng trong 01 gói nylon được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng 0,6232 gam, loại Methamphetamine”, khối lượng ma túy còn lại sau giám định là 0,5098 gam.

**Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 285/2020/HS-ST ngày 16/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk đã quyết định:**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án, bị cáo được khấu trừ thời gian đã bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2020 đến ngày 26/6/2020.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về hình phạt đối với bị cáo Hoàng Thị Vân A, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo cho các bị cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 25/9/2020 bị cáo Nguyễn Viết L có đơn kháng cáo, với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Viết L giữ nguyên nội dung kháng cáo và đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án đã được tóm tắt nêu trên.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo và cho rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Viết L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự, là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội. Về mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã xử phạt đối với bị cáo là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo không cung cấp thêm được tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm về phần hình phạt.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận, bào chữa gì chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Nguyễn Viết L tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ kết luận: Vào khoảng 22 giờ ngày 23/4/2020, tại phòng số 9 của nhà nghỉ

số 5, địa chỉ số 150/1 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Hoàng Thị Vân A và Nguyễn Viết L có hành vi tàng trữ trái phép 0,6232 gam ma túy, loại Methamphetamine. Do đó, bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Nguyễn Viết L về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là thỏa đáng, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Bị cáo L là người khởi xướng và đưa tiền cho bị cáo Hoàng Thị Vân A đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. Hành vi của bị cáo không những thể hiện sự coi thường pháp luật, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương và tiếp tay cho các tệ nạn xã hội khác. Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nào mới. Vì vậy, không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo.

Từ các phân tích và nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 285/2020/HSST ngày 16/9/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk, về phần hình phạt đối với bị cáo.

[3]. Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo Nguyễn Viết L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4]. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, nên Hội đồng xét xử không xem xét và đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Viết L - Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 285/2020/HSST ngày 16/9/2020, của Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk về phần hình phạt đối với bị cáo.

[2] Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Viết L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ Luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Viết L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Được khấu trừ thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2020 đến ngày 26/6/2020.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Viết L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Văn phòng CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- TAND TP. Buôn Ma Thuột;
- Công an TP. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THADS TP. B;
- T.H.A.HS Công an TP. B;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

**Trần Thị Phụng**